

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 116/2024/HS-ST
Ngày: 06-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Ca và bà Vũ Thị Linh

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:** Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 06/12/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2024/TLST- HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2024/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thân Đức C, sinh năm 1990; Nơi sinh: V- B; Nơi cư trú: thôn S, xã T, thị xã V, tỉnh B; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Đức S và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Thân Thị Ph và 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” - Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Chị Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1984 (đã chết)

2. Cháu Vũ Minh Đ, sinh năm 2013

Đều có địa chỉ: Khu dân cư V, Phường Á, thành phố H, tỉnh H.

*** Người đại diện theo pháp luật của bị hại:**

1. Anh Vũ Đức T, sinh năm 1981

2. Cháu Vũ Minh Đ, sinh năm 2013

Đều có địa chỉ: Khu dân cư V, Phường Á, thành phố H, tỉnh H.

**Người đại diện theo pháp luật của cháu Đ:* Anh Vũ Đức T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu dân cư V, Phường Á, thành phố H, tỉnh H.

3. Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1958

4. Bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1960

Đều có địa chỉ: Khu dân cư số 7 P, phường P, thành phố C, tỉnh H.

** Người đại diện theo uỷ quyền của ông Với, bà Th1:* Anh Vũ Đức T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu dân cư V, Phường Á, thành phố H, tỉnh H.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty TNHH Lingyi Việt N; Địa chỉ: Khu công nghiệp Y, xã Y, huyện Y, tỉnh B; Người đại diện theo uỷ quyền của công ty: Bà Nguyễn Thị H - Nhân viên Công ty TNHH Lingyi Việt N.

2. Ông Vũ Tiến T1, sinh năm 1956

Địa chỉ: Khu dân cư V, phường Á, thành phố H, tỉnh H.

(đều vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thân Đức C (có giấy phép lái xe ô tô hạng C, có giá trị đến ngày 06/10/2028) làm hợp đồng lái xe cho Công ty TNHH Lingyi Việt N, địa chỉ: KCN Y mở rộng, xã Y, huyện Y, tỉnh B. Khoảng 6 giờ, ngày 14/7/2024 Công điều khiển xe ô tô BKS: 98LD – 00952 (xe của Công ty TNHH Lingyi Việt N) đi từ huyện A, thành phố H về Công ty TNHH Lingyi. Khoảng 07 giờ cùng ngày, Công điều khiển xe ô tô đến đoạn đường tránh đi từ phường T đi Quốc lộ 18, khi đi đến đoạn gần khu vực ngã 3, giao cắt giữa tuyến đường tránh Quốc lộ 37- Quốc lộ 18 và đường Quốc lộ 18 thuộc địa phận KDC M, phường C, thành phố C, tỉnh H đây là đoạn đường có đặc điểm: là khu vực ngã ba, được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, được tổ chức giao thông bởi hệ thống đèn tín hiệu giao thông đường bộ, gồm các hướng di chuyển: hướng đi B, hướng đi S (hai hướng này nằm trên Quốc lộ 18) và hướng đi phường T ra Quốc lộ 37 (nằm trên tuyến đường tránh); phần đường khu vực phía trước vạch chờ dừng đèn xanh, đèn đỏ theo hướng đường tránh ra Quốc lộ 18 rộng 9,9m, lòng đường Quốc lộ 18 rộng 20m; Khu vực phía trước vạch dừng chờ đèn xanh, đèn đỏ theo hướng đường tránh ra Quốc lộ 18 được giới hạn bởi hai dải phân cách di động (dải phân cách hình tam giác và dải phân cách dạng hình bầu dục); giữa đường có vạch kẻ sơn màu trắng đứt đoạn phân chia hai làn đường rõ rệt. Khi đi đến cách vị trí đèn xanh đèn đỏ khoảng 30 mét Công quan sát thấy xe mô tô BKS: 29H6-7739 do chị Nguyễn Hồng Th, sinh năm: 1984, nơi cư trú: KDC V,

phường Á, thành phố H, tỉnh H điều khiển chở theo con trai là cháu Vũ Minh Đ, sinh năm: 2013 đang đi phía sau bên phải ô tô của C, quan sát tại làn đường bên phải không có phương tiện đi phía trước nên C cho xe ô tô vừa đi vừa chuyển từ làn đường bên trái sang làn đường bên phải, khi đi đến cách vạch dừng chờ đèn xanh đèn đỏ khoảng 08 mét lúc này cả phần đầu và thân xe ô tô đã di chuyển được sang phần đường bên phải thì phần đầu bên phải xe ô tô của C đã va chạm vào đuôi xe mô tô do chị Th điều khiển đang đi bên phải sát rìa đường. Sau khi va chạm xe mô tô do chị Th điều khiển đổ sang bên phải đường, chị Th ngã xuống đường bị bánh xe ô tô phía trước bên phải chèn lên người và chết tại hiện trường; cháu Đ bị ngã xuống đường bánh xe ô tô phía trước bên phải chèn lên chân phải, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đ đến ngày 31/7/2024 thì chuyển đến Bệnh viện Bông Quốc gia Lê Hữu T điều trị đến ngày 30/8/2024 thì ra viện. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Chí Linh đã rà soát và trích xuất được tại hệ thống camera an ninh của thành phố Chí Linh tại khu vực xảy ra tai nạn thu giữ được 01 tệp video liên quan đến vụ việc, tệp video có tên 20240714-0143-07.2253582 (thời lượng 01 phút 8 giây).

Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 202/KLGDĐT-KTHS ngày 19/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân chết của chị Nguyễn Hồng Th: Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương, vết thương (chấn thương ngực kín; vết thương dập nát chân phải; vết thương chân trái).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 373/KLTTCT ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Hải Dương đối với thương tích của cháu Vũ Minh Đ: Vết thương, chấn thương gây lóc da đùi cẳng chân phải, gãy xương chày phải, được phẫu thuật kết hợp xương gãy, vá da. Hiện để lại 04 sẹo vết thương, mổ, lấy da vùng đùi cẳng chân phải, đùi trái kích thước lớn, trung bình và nhỏ, vận động khớp gối và cổ chân phải hạn chế nhiều. Xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 46%.

Tại Bản kết luận giám định số: 5760/KL-KTHS ngày 11/10/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an thể hiện: Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp video mẫu cần giám định; Đã trích xuất hình ảnh thể hiện chiều hướng di chuyển và quá trình va chạm của 02 (hai) phương tiện xảy ra va chạm xuất hiện trong tệp video mẫu cần giám định trong khoảng thời gian từ 2024-14-07 07:06:35 đến 2024-14-07 07:06:50 (theo thời gian hiển thị trên màn hình video, chi tiết thể hiện trong Phụ lục kèm theo).

Tại biên bản làm việc ngày 14/7/2024 xác định nồng độ cồn trong hơi thở của Thân Đức C là: 0.000mg/l khí thở (không có nồng độ cồn trong hơi thở).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 47/KLĐG ngày 06/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Chí Linh kết luận: Tổng giá trị tài sản của xe mô tô BKS: 29H6 - 7739 bị thiệt hại tại thời điểm định giá là: 620.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của xe ô tô BKS: 98LD – 009.52 bị thiệt hại tại thời điểm định giá là: 350.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định chất độc số 475/641-642/24/KLGĐCĐ-PYQG -KTHS ngày 22-7-2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của tử thi Nguyễn Hồng Th gửi giám định không tìm thấy Ethanol (côn) và các chất ma túy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Thân Đức C và Công ty TNHH Lingyi Việt N đã bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình người bị hại số tiền 772.490.769 đồng (bao gồm tiền bồi thường cho người bị hại Nguyễn Hồng Th và cháu Vũ Minh Đ), đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô BKS: 98LD – 009.52 cho Công ty TNHH Lingyi Việt Nam; trả lại chiếc xe mô tô BKS: 29H6 – 7739 cho ông Vũ Tiến T1, công ty TNHH Lingyi Việt N và ông T1 đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại cáo trạng số 119/CT-VKS-CL ngày 28-10-2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Thân Đức C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về bồi thường dân sự: Bị cáo và Công ty TNHH Lingyi Việt N đã bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình người bị hại số tiền 772.490.769 đồng (bao gồm tiền bồi thường cho người bị hại Nguyễn Hồng Th và cháu Vũ Minh Đ) số tiền này đã bao gồm tất cả các khoản bồi thường theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Luật phí, lệ phí ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Thân Đức C phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo từ 16 đến 19 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 tháng đến 38 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Thân Đức C cho Ủy ban nhân dân xã Trung S, thị xã V, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại phép lái xe hạng C số: 270187016264, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 06/10/2023 có giá trị đến ngày 06/10/2028 cho bị cáo Thân Đức C.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Thân Đức C tại phiên tòa phù hợp với lời khai, biên bản ghi lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 14/7/2023, tại đoạn trục đường tránh Quốc lộ 37- Quốc lộ 18 thuộc địa phận KDC M, phường C, thành phố C, tỉnh H, Thân Đức C (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS: 98LD – 00952 theo hướng đi từ phường T đi Quốc lộ 18 đi đến đoạn đường trên do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên đã va chạm phần đầu xe ô tô với phần đuôi xe mô tô BKS: 29H6 – 7739 do chị Nguyễn Hồng Th điều khiển, trên xe chở cháu Vũ Minh Đ đi phía trước cùng chiều. Hậu quả chị Th chết tại hiện trường, cháu Đ bị thương tích 46% sức khỏe, hai phương tiện hư hỏng nhẹ.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Thân Đức C điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình đã vi phạm khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ dẫn đến va chạm vào đuôi xe mô tô do chị Nguyễn Hồng Th đi phía trước cùng chiều, hậu quả làm chết 01 người nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể được luật Hình sự bảo vệ là “trật tự an toàn giao thông đường bộ” được thực hiện trong khi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với lỗi vô ý. Hậu quả chị Th chết tại hiện trường, cháu Đức bị thương tích 46% sức khỏe, hai phương tiện hư hỏng nhẹ, đây là hậu quả nghiêm trọng, gây đau thương, mất mát cho gia đình nạn

nhân. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

+ Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

+ Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Thân Đức C ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; sau khi gây ra tai nạn đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn tôn trọng quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách pháp luật, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm, chưa bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương, do vậy không cần phải bắt bị cáo C chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại xác nhận đã nhận được số tiền 772.490.769 đồng, số tiền này đã bao gồm tất cả các khoản bồi thường theo quy định của pháp luật không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Lingyi Việt N và ông Vũ Tiến T1, không yêu cầu bồi thường khoản nào khác nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Lái xe là nguồn thu nhập duy nhất của bị cáo và gia đình nên xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Trả lại giấy phép lái xe hạng hạng C số: 270187016264, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 06/10/2023 có giá trị đến ngày 06/10/2028 cho bị cáo Thân Đức C.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô BKS: 98LD – 009.52 cho Công ty TNHH Lingyi Việt N; trả lại chiếc xe mô tô BKS: 29H6 – 7739 cho ông Vũ Tiến T1, công ty TNHH Lingyi Việt N và ông T1 đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Thân Đức C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Thân Đức C 01 năm 04 tháng (một năm bốn tháng) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 08 tháng (hai năm tám tháng) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Thân Đức C cho Ủy ban nhân dân xã Trung S, thị xã V, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Trả lại phép lái xe hạng C số: 270187016264, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 06/10/2023 có giá trị đến ngày 06/10/2028 cho bị cáo Thân Đức C (trả tại phiên tòa).

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Không đặt ra việc giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Thân Đức C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người đại diện theo ủy quyền của đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Cơ quan CSĐT TP. Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện theo ủy quyền của đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân Anh